

Bản án số: 89/2021/HS-ST

Ngày: 24/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô.

2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Quỳnh Trang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hữu P1 (tên gọi khác: N), sinh năm 1992 - tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 7, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: Khu phố 3, phường Xuân An, thành phố P; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: Lê Nhật H, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1972; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 03/6/2020, Tổ tuần tra liên quân 512, Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố P cùng Công an phường T, thành phố P kiểm tra bắt quả tang Lê Hữu P1 đang có hành

vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy tại Khu phố 6, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Lực lượng Công an thu giữ:

- 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm, bên trong có chứa 02 viên dạng nén hình tròn viền răng cưa, cả hai mặt đều có hình trái táo khuyết, màu vàng (ký hiệu M1) và 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo 01 đầu, kích thước khoảng (2,5 x 04)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng – Ký hiệu M2 (được thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của P1).

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ iphone, có gắn sim số 0981363739, số Imei: 355356081001510 (thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của P1).

- 01 xe mô tô loại Sirius, màu trắng – đen – vàng, biển số 86L1 – 4980, số khung RLCS5C6K0 – DY037809, số máy 5C6K – 037805 (xe đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra và tố tụng, Lê Hữu P1 khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 02/6/2020, Lê Hữu P1 đến nhà bạn tên P2 (không rõ họ tên, địa chỉ 48 Cao Hành, phường Phú Trinh, thành phố P) để nhậu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) đang chơi ở quán bar A3 (thuộc khu phố 6, phường T, thành phố P) điện thoại rủ P1 đến quán bar A3 để chơi. Lúc này, P1 dùng điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 355356081007510, gắn 01 sim số 0981363739 nhắn tin qua messenger của facebook cho một đối tượng có tên trên facebook là SN (không rõ nhân thân) để hỏi mua ma túy mang qua quán A3 để sử dụng, P1 đặt mua 01 gói hàng khay (ketamine) và 02 viên thuốc lắc với giá 3.600.000 đồng, P1 thỏa thuận với SN số tiền mua ma túy P1 sẽ trả sau và SN đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Sơn xe điều khiển xe mô tô đến trước quán cà phê TT (thuộc phường Phú Trinh, thành phố P) và gọi điện qua messenger cho P1 ra lấy ma túy, P1 ra nhận ma túy và bỏ vào trong túi quần phía sau bên trái của P1 rồi quay lại nhà P2 tiếp tục nhậu. Đến khoảng 00 giờ ngày 03/6/2020, P1 điều khiển xe mô tô biển số 86L1 – 4980 chạy đến đường Phạm Hùng (thuộc khu phố 6, phường T, Tp P) P1 bị Tổ tuần tra liên quân 512, Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an Tp P cùng Công an phường T kiểm tra hành chính, phát hiện P1 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản kết luận giám định số 568/KL GD – PC09 ngày 11/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,7058 gam là MDMA.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,5732 gam là Ketamine.
- Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm; gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước (2,5 x 04)cm và 1,1257 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 568, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết).

Xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Hữu P1 vào ngày 03/6/2020 thể hiện P1 dương tính với Ketamine và MDMA.

Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Hữu P1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Hữu P1 từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: Gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm; gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước (2,5 x 04) cm và 1,1257 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 568, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết);

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 355356081007510, gắn sim số 0981363739, số Imei: 355356081001510;

Bị cáo không tranh luận gì và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hữu P1 tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản ghi nhận sự việc ngày 03/6/2020; các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/6/2020, Lê Hữu P1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,7058 gam là MDMA và 1,5732 gam là Ketamine nhằm mục đích sử dụng.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Lê Hữu P1 tàng trữ 0,7058 gam MDMA

và 1,5732 gam Ketamine nên cách tính như sau: Tỷ lệ phần trăm của MDMA so với mức tối thiểu (tại điểm g khoản 2 Điều 249 quy định từ 05 gam đến dưới 30 gam) là 05 gam: $0,7058/5 \times 100 = 14,116\%$; Tỷ lệ phần trăm của Ketamin so với mức tối thiểu (tại điểm l khoản 2 Điều 249 quy định từ 20 gam đến dưới 100 gam) là 20 gam là: $1,5732/20 \times 100 = 7,866\%$; Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm của số ma túy Lê Hữu P1 tâng trừ là: $14,116\% + 7,866\% = 21,982\%$ (dưới 100%). Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lê Hữu P1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Lê Hữu P1 là cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Hành vi của bị cáo Lê Hữu P1 là rất nguy hiểm, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được MDMA và Ketamine là các loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ... trái phép nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Do vậy, Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Hữu P1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo lao động trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô loại Sirius, màu trắng – đen – vàng, biển số 86L1 – 4980, số khung RLCS5C6K0 – DY037809, số máy 5C6K – 037805. Cơ quan điều tra tra cứu thông tin tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Thuận xác định biển số xe 86L1 – 4980 được đăng ký cho bà Nguyễn Thị Như H1 (sinh năm 1988, trú tại khu phố 3, phường T, thành phố P). Số máy 5C6K037805, Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đăng ký cho Nguyễn Hữu H2 (sinh năm 1975, trú tại T4B, Hòa Tiến, KP, ĐL. Số khung RLCS5C6K0 – DY037809 không tìm thấy dữ liệu. Cơ quan điều tra đang tạm giữ chiếc xe mô tô nêu trên để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp. Bị cáo liên hệ với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để biết kết quả.

Đối với Gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07) cm; gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước (2,5 x 04) cm và 1,1257 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 568, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (*trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết*) đây là vật chứng của vụ án cầm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 355356081007510, gắn 01 sim số 0981363739 có liên quan trực tiếp đến hoạt động phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước;

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Hữu P1, do không rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không có cơ sở xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu P1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu P1 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô loại Sirius, màu trắng – đen – vàng, biển số 86L1 – 4980, số khung RLCS5C6K0 – DY037809, số máy 5C6K – 037805. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tạm giữ để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau. Bị cáo liên hệ với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để biết kết quả.

Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm; gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước (2,5 x 04) cm và 1,1257 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 568, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone, gắn sim số 0981363739, số Imei: 355356081001510;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 110 ngày 04/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hữu P1 phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy Tiên